

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích tăng thêm

Ủy ban nhân dân xã Kỳ Khang nhận được các thông báo của Văn phòng đăng ký đất đai Hà Tĩnh, Chi nhánh Kỳ Anh “Về việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình trên địa bàn xã Kỳ Khang;

Căn cứ quy trình thủ tục Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. Sau khi xem xét hồ sơ, kiểm tra thực địa, xác minh nguồn gốc quá trình sử dụng đất của các hộ dân. Ủy ban nhân dân xã Kỳ Khang thông báo:

1. Niêm yết danh sách công khai quá trình sử dụng và nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân trên địa bàn xã Kỳ Khang (Có danh sách kèm theo);

2. Địa điểm niêm yết: Tại nhà Văn hóa các thôn nơi có đất và Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Kỳ Khang.

3. Thời gian niêm yết công khai: 15 ngày kể từ ngày ban hành thông báo;

4. Giao trách nhiệm cho các tổ chức và cá nhân liên quan:

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã chịu trách nhiệm đăng tải Thông báo này trên cổng thông tin điện tử của xã; niêm yết công khai thông báo kèm danh sách tại Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Kỳ Khang.

- Ban cán sự các thôn liên quan niêm yết công khai thông báo kèm danh sách tại nhà văn hóa các thôn, đồng thời thông báo rộng rãi cho toàn thể nhân dân được biết để đến kiểm tra nội dung niêm yết và có ý kiến về kết quả kiểm tra;

Trong thời gian niêm yết, đề nghị các tổ chức, cá nhân theo dõi nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị thì gửi bằng văn bản về UBND xã Kỳ Khang (qua bà Nguyễn Thị Hòa, số điện thoại: 0383651671 công chức phòng Kinh tế) để xem xét giải quyết. Sau thời gian công khai không ai có ý kiến thắc mắc khiếu nại gì thì sau khi kết thúc công khai, UBND xã sẽ hoàn thiện hồ sơ gửi VPĐKĐ đai, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ dân theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch; các PCT UBND xã;
- BCS các thôn liên quan (để Thông báo);
- Văn phòng HĐND, UBND xã;
- Phòng Kinh tế ;
- Lưu: VT./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Hiến

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KỲ KHANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Hồ sơ cấp đổi GCN QSD đất đối với phần diện tích tăng thêm
(Kèm theo Thông báo số...../UBND-KT ngày tháng 01 năm 2026 của UBND xã Kỳ Khang)

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
1	Ông Phạm Đình Bá và bà Đào Thị Tú	Tân Sơn	Tân Sơn	35	124	7378,7	6241,1	1980	Thửa đất đăng ký cấp đổi GCN QSD đất của ông Phạm Đình Bá và bà Đào Thị Tú được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCN QSD đất số phát hành BU 728743 số vào sổ CH 02048 ngày 06/02/2015 với diện tích 1794m2. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCN QSD đất theo hiện trạng sử dụng gia đình đã phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Kỳ Anh đo đạc theo hiện trạng thuộc thửa 124 tờ bản đồ số 35 với diện tích 7378,7 m2. Phần diện tích tăng thêm được gia đình sử dụng ổn định, hiện trạng trồng cây lâu năm,	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1980	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
2	Ông Đậu Bá Dũng; bà Nguyễn Thị Tường	Tân Sơn	Tân Sơn	29	290	2035,1	1800	Trước 15/10/1993	Thửa đất được ông Đậu Bá Dũng và bà Nguyễn Thị Tường có nguồn gốc do ông bà nội của ông Dũng là ông Đậu Bá Vân và bà Hoàng Thị Ngụ sử dụng từ trước ngày 15/10/1993 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số vào sổ 50/QSDĐ tại thửa đất số 712 tờ bản đồ số 01/299TTg mang tên bà Hoàng Thị Sọng (được UBND xã Kỳ Thọ cũ xác nhận ngày 15/09/2010 là bà Hoàng Thị Ngụ). Đến năm 2011 cho vợ chồng ông Đậu Bá Dũng và bà Nguyễn Thị Tường được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCN QSD số phát hành BG 468375, số vào sổ CH 00086, Theo bản đồ địa chính được VPĐK đo đạc ngày 27/05/2025 và thực tế hộ gia đình đang sử dụng ổn định từ trước cho tới nay là tại thửa đất số 290, tờ bản đồ số 29 với diện tích 2035,1 m ² ; vị trí, ranh giới theo kết quả đo đạc phù hợp với vị trí, ranh giới tại thời điểm đăng ký cấp và được cấp GCN lần đầu; diện tích tăng so với GCN đất đã được cấp 235,1 m ² là do trước đây chưa đo đạc, kê khai xác định hết ranh giới, diện tích theo hiện trạng sử dụng; phần diện tích tăng thêm 235,1 m ² được sử dụng trồng cây lâu năm từ trước ngày 15/10/1993. Thửa đất không có tranh chấp, lấn chiếm với các hộ liền kề. Phần diện tích tăng thêm được xác định đất trồng cây lâu năm.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	trước 15/10/1993	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
3	Ông Nguyễn Hữu Hòa; bà Phạm Thị Chơn	Tân Thọ	Tân Thọ	26	110	741,9	649,6	từ trước 01/07/2004	Thửa đất đăng ký cấp đổi GCNQSD đất của ông Nguyễn Hữu Hòa và bà Phạm Thị Chơn có nguồn gốc sử dụng từ trước năm 1990 và được cấp giấy chứng số D 0369736 số vào sổ 74/QSDĐ cấp ngày 05/06/1995 thửa đất số 702 tờ bản đồ số 01/299TTg diện tích 500m2. Đến năm 2015 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GNQSD đất số phát hành BU 728749 số vào sổ CH 02183 diện tích 649,6m2 tại thửa đất số 8 tờ bản đồ số 26. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo hiện trạng sử dụng, chủ sử dụng đất phối hợp với VPĐKĐ đo đạc ký xác nhận ngày 15/08/2025 tại thửa đất số 110 tờ bản đồ số 26.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	từ trước 01/07/2004	Không	Phù hợp
4	Bà Nguyễn Thị Lương; Ông: Hoàng Lương Bình	Tân Thọ	Tân Thọ	38	72	521,3	500	2014	Thửa đất có nguồn gốc do ông bà nội bà Nguyễn Thị Lương là ông Nguyễn Văn Luận khai hoang và sử dụng trồng cây lâu năm ổn định từ trước năm 1980 đến năm 1995 được cấp GCNQSD đất lần đầu số phát hành D 369704. Đến năm 2014 chuyển nhượng cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Lương đồng thời xin chuyển mục đích sử dụng đất 250m2 từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở và được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành BU 857053 số vào sổ CH 00177 cấp ngày 28/05/22014. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo hiện trạng gia đình sử dụng, đã phối hợp VPĐK đất đai chi nhánh huyện Kỳ Anh đo đạc ký xác nhận ngày 01/04/2025 tại thửa đất số 72 tờ bản đồ số 38 (bản đồ địa chính xã Kỳ Thọ) với diện tích 521,3m2 tăng 21,3m2	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	2014	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
5	Bà Lê Thị Huê	Tân Sơn	Tân Sơn	29	273	198,3	120	năm 2002	Thửa đất có nguồn gốc vợ chồng bà Huê sử dụng từ năm 2002 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành V 777995 số vào sổ 861QSDĐ/2002 với diện tích 102m2 đất ở mang tên Hoàng Xuân Dũng (ngày 10/06/2022 chính thức thành ông Hoàng Văn Dũng). Ông Hoàng Văn Dũng và bà Lê Thị Huê đã ly hôn, tại biên bản thỏa thuận có xác nhận của UBND xã Kỳ Thọ ngày 14/02/2017 ông Dũng thống nhất để lại toàn bộ tài sản cho bà Lê Thị Huê và con trai là Hoàng Văn Trường. Nay chủ sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo kết quả đo đạc chủ sử dụng đất phối hợp với VPĐKĐ đại chi nhánh huyện Kỳ Anh ký xác nhận ngày 08/05/2025 tại thửa đất số 273 tờ bản đồ số 29 diện tích 198,3m2. tăng 78,3m2	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	2002	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
6	Ông Nguyễn Hữu Sánh và bà Phan Thị Hồng	Vĩnh Long	Vĩnh Long	62	813	535,7	373	trước 10/06/1999	Thửa đất được ông Nguyễn Hữu Sánh và bà Phan Thị Hồng sử dụng làm nhà ở ổn định từ trước đến ngày 10/06/1999 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCN QSD đất lần đầu số phát hành P 781544, số vào sổ 1883/QSDĐ, mang tên ông Nguyễn Hữu Sánh với diện tích 373 m ² trong đó đất ở 350 m ² , đất trồng cây lâu năm 23 m ² . Theo bản đồ địa chính được VPĐK đo đạc ngày 14/10/2024 và thực tế hộ gia đình đang sử dụng ổn định từ trước cho tới nay là tại thửa đất số 813, tờ bản đồ số 62 với diện tích 535,7 m ² ; vị trí, ranh giới theo kết quả đo đạc phù hợp với vị trí, ranh giới tại thời điểm đăng ký cấp và được cấp GCN lần đầu; diện tích tăng so với GCN đất đã được cấp 162,7 m ² là do trước đây chưa đo đạc, kê khai xác định hết ranh giới, diện tích theo hiện trạng sử dụng; phần diện tích tăng thêm 162,7 m ² được sử dụng trồng cây lâu năm từ trước ngày 15/10/1993.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	trước 10/06/1999	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
7	Ông Thiều Sinh và bà Nguyễn Thị Thu	Vĩnh Long	Vĩnh Long	63	56	1311,7	706	1994	Thửa đất được ông Thiều Sinh và bà Nguyễn Thị Thu sử dụng từ năm 1994 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số vào sổ 1896/QSĐĐ với diện tích 706m ² mang tên Thiều Sinh. Thửa đất được gia đình sử dụng đến nay không có tranh chấp lấn chiếm. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo hiện trạng gia đình sử dụng, được VPĐKKĐ đại đo đạc ký xác nhận ngày 29/07/2025 tại thửa đất số 56 tờ bản đồ số 63 với diện tích 1311,7m ² diện tích tăng 605,7m ² so với GCNQSD đất đã cấp. Phần diện tích tăng thêm được sử dụng trồng cây lâu năm.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1994	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
8	Ông Nguyễn Tới và bà Nguyễn Thị Bường	Phú Thợng	Phú Thợng	78	98	819	400	1991	Thửa đất được ông Nguyễn Tới và bà Nguyễn Thị Bường sử dụng làm nhà ở ổn định, liên tục từ năm 1991. Ngày 26/04/2013 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCN QSD đất lần đầu số phát hành BN 022593, số vào sổ CH00272, mang tên ông Nguyễn Tới và bà Nguyễn Thị Bường với diện tích 400,0 m ² trong đó đất ở 300 m ² , đất trồng cây lâu năm 100 m ² . Theo bản đồ địa chính được VPĐK đo đạc ngày 10/05/2024 và thực tế hộ gia đình đang sử dụng ổn định từ trước cho tới nay là tại thửa đất số 98, tờ bản đồ số 78 với diện tích 819,0 m ² ; vị trí, ranh giới theo kết quả đo đạc phù hợp với vị trí, ranh giới tại thời điểm đăng ký cấp và được cấp GCN lần đầu; diện tích tăng so với GCN đất đã được cấp 419,0 m ² là do trước đây chưa đo đạc, kê khai xác định hết ranh giới, diện tích theo hiện trạng sử dụng; phần diện tích tăng thêm 419,0 m ² được sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1991. Toàn bộ thửa đất được sử dụng ổn định, liên tục từ năm 1991 đến nay. Thửa đất không có tranh chấp, lấn chiếm với các hộ liền kề. Phần diện tích tăng thêm được xác định đất trồng cây lâu năm.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1991	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
9	Bà Nguyễn Thị Thôn	Đậu Giang	Đậu Giang	68	276	1051,7	1124,4	1970	Thửa đất của bà Nguyễn Thị Thôn sử dụng từ năm 1997 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số P 781430 số và số 1997/QSDĐ ngày cấp 10/06/1999 với diện tích 252m ² mang tên Nguyễn Văn Khía (chồng bà Nguyễn Thị Thôn). Ông Nguyễn Văn Khía chết các hàng thừa kế để lại cho bà Nguyễn Thị Thôn. Nay có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo kết quả đo đạc VPĐKĐ đai chi nhánh huyện Kỳ Anh lập ngày 22/09/2022 tại thửa đất số 15 tờ bản đồ số 59 với diện tích 1025,5m ² bản đồ địa chính xã Kỳ Khang cũ, vị trí, ranh giới theo kết quả đo đạc phù hợp với vị trí, ranh giới tại thời điểm đăng ký cấp và được cấp GCN lần đầu; diện tích tăng so với GCN đất đã được cấp 773,5 m ² là do trước đây chưa đo đạc, kê khai xác định hết ranh giới, diện tích theo hiện trạng sử dụng; phần diện tích tăng thêm 773,5 m ² được sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997. Toàn bộ thửa đất được sử dụng ổn định, liên tục từ năm 1997 đến nay. Thửa đất không có tranh chấp, lấn chiếm với các hộ liền kề. Phần diện tích tăng thêm được xác định đất trồng cây lâu năm.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1970	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
10	Bà Phạm Thị Anh	Đan Trung	Đan Trung	20	622	495,1	400	Trước 15/10/1993	Thửa đất đăng ký cấp đổi GCBNQSD đất của bà Phạm Thị Anh sử dụng từ trước năm 15/10/1993 đến ngày 27/01/1994 được cấp GCNQSD đất lần đầu số vào sổ 91/QSDĐ. Đến ngày 18/01/2008 cấp đổi GCNQSD đất do UBND huyện Kỳ Anh cấp số vào sổ H 00093 số phát hành AL 119431 với diện tích 400m2. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo hiện trạng gia đình sử dụng được VPĐKD đại đo đạc ký xác nhận ngày 04/08/2025 với diện tích 495,1m2	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	Trước 15/10/1993	Không	Phù hợp
11	Bà Hoàng Thị Thom	Trung Giang	Trung Giang	24	655	272	263	1994	Thửa đất có nguồn gốc do mua lại HTX thôn Trung Giang từ năm 1994 đến năm 2012 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành BL 899486 số vào sổ CH 00023 cấp ngày 14/12/2012 với diện tích 263,0m ² trong đó 200m ² đất ở và 63,0m ² đất trồng cây lâu năm được gia đình sử dụng ổn định đến nay. Nay có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo kết quả đo đạc của VPĐKD đại ngày 06/10/2025 tại thửa đất số 655 tờ bản đồ số 24 với diện tích 272,0m ² . Diện tích tăng so với GCNQSD đất đã cấp là 9m ² .	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1994	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
12	Ông Nguyễn Văn Lịch và bà Phan Thị Liên	Trung Giang	Trung Giang	24	654	875,3	844,1	1972	Thửa đất của ông Lê Văn Lịch và bà Phan Thị Liên có nguồn gốc ban đầu của cha mẹ là ông Nguyễn Định và bà Nguyễn thị Danh sử dụng từ năm 1972 đến nay, được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành A 652495 với diện tích 884m2. Đến năm 2010 tặng cho vợ chồng con trai là Nguyễn Văn Lịch và Phan Thị Liên được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành BĐ 719940 với diện tích 936,4m2. Đến năm 2015, cấp đổi đồng loạt được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành BV 912711 số vào sổ CH 00358 với diện tích 844,1m2. Nay chủ sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi GCQSD đất theo kết quả đo đạc của VPĐKĐ đai chi nhánh Kỳ Anh tại thửa đất số 654 tờ bản đồ số 24 với diện tích 875,3m2, tăng 31,2m2 so với GCN đã cấp	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1972	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
13	Ông Hoàng Xuân Lãm	Son Bắc	Son Bắc	44	56	1226,5	588	1990	Thửa đất ông Hoàng Xuân Lãm có nguồn gốc do cha mẹ là ông Hoàng Triễn và bà Hồ Thị Den sử dụng từ năm 1990, đến năm 1997 được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành K 197011 số vào sổ 604/QSDĐ tại thửa đất số 26+27 tờ bản đồ số 01/299TTg với diện tích 588m2, ông Hoàng Triễn chết các hàng thừa kế thống nhất đề lại thửa đất cho ông Hoàng Xuân Lãm. Nay chủ sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo kết quả đo đạc của VPĐKĐ đai huyện Kỳ Anh ngày 08/12/2025 tại thửa đất số 56 tờ bản đồ số 44 với diện tích 1226,5m2 tăng 638,5m2 so với GCN đã cấp.	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1990	Không	Phù hợp
14	Ông Hồ Văn Thắng và bà Hồ Thị Lự	Tân Sơn	Tân Sơn	40	107	778,9	720	1994	Thửa đất có nguồn gốc gia đình sử dụng từ năm 1994 đến nay, được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành I 337009 số vào sổ 266/QSDĐ tại thửa đất số 474 tờ bản đồ số 05/299TTg mang tên Hồ Văn Thắng. Nay gia đình có nhu cầu cấp đổi GCNQSD đất theo kết quả đo đạc của VPĐK đất đai ngày 22/10/2025 tại thửa đất số 107 tờ bản đồ số 40 với diện tích 778,9m2	Làm nhà ở Trồng cây lâu năm	1994	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
15	Ông Phạm Thanh Bình và bà Đặng Thị Huân	Trung Tân	Trung Tân	485	31	865,8	760	trước 15/10/1993	Tại biên bản họp hội đồng Đăng ký đất đai lần đầu số 01/BB-HĐĐK của UBND xã Kỳ Khang (cũ) ngày 13/08/2024 thửa đất có nguồn gốc được gia đình ông Phạm Thanh Bình và bà Phạm Thanh Bình và bà Đặng Thị Huân sử dụng làm nhà ở ổn định, liên tục từ trước ngày 15/10/1993 đến năm 2001 đã giải phóng mặt bằng khoáng sản Tytan, sau đó được giao đất trong quy hoạch tái định cư theo quyết định công nhận số 2719/2004/QĐ-UB với diện tích 700m ² (trong đó đất ở 300m ² , đất trồng cây lâu năm 400m ²). Ngày 14/04/2015 thửa đất được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất tại thửa đất số 149 tờ bản đồ số 31 với diện tích 760m ² (trong đó đất ở 300m ² , đất trồng cây lâu năm 400m ² và 60m ² đất trồng cây hàng năm khác). Nay chủ sử dụng đất có nhu cầu cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng hiện trạng gia đình sử dụng từ trước đến nay theo kết quả đo đạc của VPĐK đất đai ngày 08/08/2024 tại thửa đất số 485 tờ bản đồ số 31 với diện tích 865,8m ² , tăng 105,8m ² so với giấy chứng nhận đã cấp.	Đất ở và đất trồng cây lâu năm	2001	Không	Phù hợp

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m2) hiện trạng	Diện tích đất (m2) Giấy chứng nhận	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
16	Ông Nguyễn Huy Mạnh và bà Nguyễn Thị Khánh	Tân Sơn	Tân Sơn	255	30	377,2	240	trước 15/10/1993	Thửa đất có nguồn gốc ban đầu là của ông Nguyễn Huy Hùng được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành K 197607 số vào sổ 801/QSDĐ với diện tích 600m2. Đến năm 2014 tách thửa chuyển nhượng và được UBND huyện Kỳ Anh cấp GCNQSD đất số phát hành BO 779165 số vào sổ CH 00645 với diện tích 240m2 mang tên ông Nguyễn Huy Mạnh và bà Nguyễn Thị Khánh	Đất ở và đất trồng cây lâu năm	trước 15/10/1993	Không	Phù hợp

- Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày.../.../2026, đến ngày.../.../2026 Tại địa điểm: Trung tâm Hành chính công xã Kỳ Khang, Nhà văn hóa các thôn nơi có đất
- Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Kỳ Kỳ Khang để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KỲ KHANG